

Số: /KH-UBND

Hiếu Giang, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua hoạt động kiểm tra, rà soát, nhằm phát hiện những văn bản QPPL có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản QPPL, tăng cường trật tự kỷ cương và hiệu quả quản lý xã hội bằng pháp luật.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND và UBND các xã ban hành được thực hiện tự kiểm tra, rà soát theo quy định của pháp luật, nhằm phát hiện những sai sót để kịp thời tự xử lý theo thẩm quyền.

- Công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

- Các phòng, ban, ngành có liên quan thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm được giao, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản QPPL.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL

1. Kiểm tra văn bản QPPL

a) Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL

- Thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 63 Luật số 64/2025/QH15 Luật Ban hành văn bản QPPL, điểm a, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 79/2016/NĐ-CP của Chính phủ cụ thể như sau: UBND cấp xã tự kiểm tra văn bản QPPL do cấp mình ban hành; phân cấp cơ quan, người có thẩm quyền có trách nhiệm giúp UBND tự kiểm tra văn bản của UBND.

- Thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Ban pháp chế Hội đồng nhân dân giúp HĐND tự kiểm tra văn bản của Hội đồng nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị mình ban hành.

- Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND xã ban hành.

b) Trình tự, thủ tục kiểm tra VBQPPL

- Thực hiện theo khoản 2, Điều 16, Điều 17, 18 và 19 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; cơ quan đơn vị kiểm tra văn bản theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP; việc xử lý văn bản thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương II của Nghị định Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

c) Công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 17 Luật số 64/2025/QH15 Luật Ban hành văn bản QPPL, UBND xã tự kiểm tra văn bản QPPL do các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã ban hành.

d) Trách nhiệm thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã chủ trì thực hiện kiểm tra văn bản của HĐND xã;

- Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã kiểm tra văn bản của UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã.

e) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong năm 2025.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

Thực hiện khoản 12, Điều 4, Luật số 64/2025/QH1, văn bản được rà soát là toàn bộ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành còn hiệu lực ngay sau khi có căn cứ rà soát, trong đó cần chú trọng đến các nội dung sau:

- Các văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

- Chủ động rà soát khi văn bản là căn cứ để rà soát và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sự thay đổi và biến động; tổ chức rà soát các văn bản QPPL theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực khi có yêu cầu của UBND xã, của Sở Tư pháp hoặc cơ quan cấp trên quản lý theo ngành, lĩnh vực.

b) Nội dung công việc

- Ngay khi có căn cứ rà soát, các đơn vị thực hiện rà soát văn bản QPPL đúng quy trình theo quy định khoản 8, Điều 64, Luật số 64/2025/QH1 UBND xã thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản do UBND và HĐND xã ban hành.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực được phân công.

- Báo cáo kết quả rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành năm 2025.

- Lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để công bố định kỳ theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Trách nhiệm thực hiện

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã; thủ trưởng các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chủ trì, rà soát văn bản theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã, Ban Pháp chế HĐND xã, và các cơ quan khác có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong năm 2025.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND xã ban hành.

- Phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL để tham mưu UBND xã xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có).

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã thường xuyên thực hiện việc rà soát văn bản QPPL do UBND xã ban hành.

- Tham gia ý kiến đối với kết quả rà soát văn bản QPPL của các cơ quan chuyên môn thuộc xã theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*).

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo đúng trình tự, thủ tục, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân xã.

b) Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

- Ban hành kế hoạch rà soát văn bản năm 2025 trước ngày **15/9/2025**.

- Chủ trì thực hiện việc rà soát văn bản liên quan đến lĩnh vực quản lý của đơn vị và báo cáo UBND xã kết quả thực hiện qua Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tham mưu UBND xã biện pháp xử lý đối với các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật trên cơ sở kết quả kiểm tra của Văn phòng HĐND và UBND, Sở Tư pháp; kịp thời tham mưu UBND xã xử lý văn bản sau rà soát, thông báo kết quả xử lý cho Văn phòng HĐND và UBND để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

- Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bảo đảm kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL ở cấp xã và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cân đối ngân sách đảm bảo kinh phí hoạt động cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương theo quy định hiện hành.

c) Trách nhiệm chung

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2025 của đơn vị trước ngày **15/9/2025**.

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND và UBND trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành.

- Thực hiện việc gửi văn bản QPPL đã ban hành đến Văn phòng HĐND và UBND để kiểm tra theo đúng quy định.

- Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bố trí kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo quy định.

2. Chế độ báo cáo

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo chất lượng và hiệu quả. thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ và đột xuất về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) trước ngày **16/11/2025** để theo dõi, tổng hợp giúp UBND xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định.

- Nội dung báo cáo kiểm tra, xử lý văn bản QPPL thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 32 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Nội dung báo cáo rà soát văn bản QPPL thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 54 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ; biểu mẫu rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Điều 54 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thời điểm chốt số liệu: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/11/2025.

- Văn phòng HĐND và UBND, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Tư pháp trước ngày **18/11/2025** hoặc theo yêu cầu của Sở Tư pháp, UBND tỉnh.

3. Kinh phí triển khai thực hiện

- Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị. Nội dung chi và mức chi cho công tác này được thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của UBND xã, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Pháp chế HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bắc